

**ĐỀ THI BÁM SÁT CẤU TRÚC
ĐỀ MINH HỌA TỐT NGHIỆP THPTQG 2025
MÔN NGỮ VĂN**

*Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề
(Đề thi gồm có 02 trang)*

CD – KNTT - CTST



ĐỀ MINH HỌA SỐ 1

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

(Tóm tắt: Do sự can thiệp của Trời, Đăm Săn phải khuất phục trước sức mạnh của tập tục hôn nhân nối dây và lấy hai chị em Hơ Nhị và Hơ Bhị. Đăm Săn tiếp tục có những hành động chống lại cuộc hôn nhân. Chàng chặt cây smuk, cây sinh ra Hơ Nhị và Hơ Bhị khiến Hơ Nhị và Hơ Bhị bị chết. Khi vợ chết, Đăm Săn lại khóc thương và cầu xin ông Trời cho vợ chàng sống lại. Đăm Săn đã lập nên nhiều kỉ tích. Trong đó, kỉ tích lẫy lùng hơn cả là những chiến công đánh thắng hai tù trưởng Mtao Grư và Mtao Mxây, hai tù trưởng đã cướp vợ chàng. Buôn làng Đăm Săn trở nên giàu mạnh. Thực hiện khát vọng siêu việt của mình, Đăm Săn đã đi cầu hôn với Nữ thần Mặt Trời nhưng thất bại và bị chết trong rừng sáp đen. Đăm Săn chết, cháu Đăm Săn lại tiếp tục con đường của cậu mình).

ĐĂM SĂN: A ha, các con ơi, rừng ta tìm phát đây rồi! Ai phát hãy phát đi! Ai đón hãy đón đi! Ông này các con, cây này cây gì vậy?

TÔI TÓ: Cây smuk, cây smun đó ông ạ. Đó là những cây gốc không thấy, ngọn không có, những cây sinh ra Hơ Nhị, Hơ Bhị! Đó, ông ạ. (...) Gốc cây người đi quanh phải một năm, cành cây chim chuyền phải một tháng, tán cây chim bay phải hết một hơi. Gốc cây trong suối, thân cây trong thung,... thân do Trời trồng, gốc do Trời vun, tự nó vúc dậy, tự nó vuon lên... Cây thẳn đó, ông ạ.

ĐĂM SĂN: Bớ bọn ta, vạy thì hạ cây này đi! Ai gãy rìu hãy đi rèn rìu! Ai gãy chà gạc hãy đi rèn chà gạc!

(Lược một đoạn: Hơ Nhị và Hơ Bhị ở nhà đợi mãi không thấy Đăm Săn trở về, bèn gọi bạn bè, tôi tớ cùng vào rừng tìm Đăm Săn. Khi họ đến nơi thì thấy Đăm Săn đang chặt cây thẳn).

HƠ NHỊ: Ông nuê2, ông nuê, sao nuê làm như vậy? Đó là cây smuk ở phía đông nhà, cây smun ở phía tây hiên, những cây sinh ra bà xưa ông cũ. Nếu nuê cứ phăm phăm chặt cây như vậy, chúng tôi sẽ chết mất, nuê sẽ ăn gan bò trong thau, ăn gan trâu trong mâm, uống rượu ché tuk ché tang một mình một cần. Thôi, nuê ở lại, chúng tôi về đây!

Hơ Nhị, Hơ Bhị đứng nhìn Đăm Săn, chàng vẫn hăm hở chặt. Trông chàng cứ như đang trong ngày hội giết lợn giết trâu ăn đông uống vui mừng mùa khô năm mới vậy.

ĐĂM SĂN: Bớ các con, bớ các con, hãy dũi như lợn, báng như dê, hãy tới tấp vung tay rìu tay dao như chớp giật trong đêm tối!

TÔI TÓ: Ông ơi, ôi ôi, gốc cây trong suối, thân cây trong thung, cây như muồn gãy! Gốc trong suối, thân trong khe, cây đang lung lay muồn gãy rồi, ông ạ!

ĐĂM SĂN: Cây lung lay muồn gãy, nhưng gốc chưa đứt. Bớ tất cả làng ta, hãy cứ dũi như lợn, báng như dê, hãy cứ tới tấp vung tay rìu tay dao như chớp giật trong đêm tối cho ta!

Dân làng chặt thì cầm đèn nén, Đăm Săn chặt thì cầm đuốc. Bóng cây tối như đêm. Cây đung 1 Hơ Nhị và Hơ Bhị là hai cô gái mà Đăm Săn đã phải lấy làm vợ theo tục nối dây. 2 Nuê: Anh. đưa nhẹ nhàng, rồi lắc lư từ gốc đến ngọn. Nó muồn gãy.

Hơ Nhị, Hơ Bị thấy vây bỏ chạy. Hai chị em sợ quýnh, muốn chạy ra xa, nhưng rồi cứ quắn láy cây mà chạy. Cây sà xuống đầu hai người.

ĐĂM SẴN: *O Hơ Nhị, o Hơ Bị, chạy tránh đi nhanh!*

Hơ Nhị, Hơ Bị chạy phía tây, cây ngả theo phía tây; chạy phía đông, cây ngả theo phía đông. Hai chị em chạy vào vùng Mnông, cây ngả theo vào vùng Mnông; chạy xuống vùng Bih, cây ngả theo xuống vùng Bih; chạy ra vùng Adham, cây cũng ngả theo ra vùng Adham.

ĐĂM SẴN: *O Hơ Nhị, o Hơ Bị, chạy đường về làng.*

Hơ Nhị, Hơ Bị liền chạy theo đường về làng. (...) Nhưng rồi cây cũng lại ngả theo phía đường làng.

HƠ BỊ: *Em mệt lắm rồi, chị ơi!*

HƠ NHỊ: *Thì đi vậy. Chúng ta nương nhau cùng bước vây!*

Gói trầu của Hơ Nhị, Hơ Bị roi vung vãi suốt dọc đường. Hai chị em về gần đến làng thì cây đã sà xuống đến gần đầu. Họ vào đến làng thì cây lao xuống. Họ bước vào nhà, khi vừa đến cửa thì cây àm àm ụp đổ, tiếng dội đến trời xanh. Cây cối khắp nơi đều gãy theo. Rừng giàn rừng xa đều tan tác. Các cây cổ thụ cũng gãy, cành toác ra như bị bão giật, thân gục xuống như bị lốc xô. Hơ Nhị, Hơ Bị bị vật lăn ra giữa nhà, bị quật ngửa ra gần buồng.

(Trích: **Đăm Săn**, sử thi Ê Đê, in trong *Tổng tập văn học Việt Nam*, tập 39, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2000, Tr.502-505)

Thực hiện các yêu cầu từ 1 đến 5 (trình bày ngắn gọn):

Câu 1. Văn bản trên sử dụng người kể chuyện ở ngôi thứ mấy?

Câu 2. Dựa vào văn bản, hãy cho biết cây smuk và smun có quan hệ gì với Hơ Nhị và Hơ Bị?

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nói quá được sử dụng trong đoạn: *Gốc cây người đi quanh phải một năm, cành cây chim chuyền phải một tháng, tán cây chim bay phải hết một hơi.*

Câu 4. Qua văn bản, anh/chị có nhận xét gì về nhân vật Đăm Săn?

Câu 5. Người Ê Đê đã gửi gắm ước mơ gì thông qua sự kiện Đăm Săn chặt cây thần? Ước mơ đó có còn phù hợp với xã hội hôm nay không? Vì sao?

PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) làm rõ đặc điểm của nhân vật thần thoại trong văn bản sau:

Ngày xưa, có hai thần đực và cái thân hình hết sức to lớn, thần đực gọi là Tú Tượng hay Khổng lồ, thần cái gọi là Nữ Oa.

Tú Tượng muốn kết duyên với Nữ Oa, nữ thần bắt nam thần phải thi tài với mình, hẹn trong vòng ba ngày mỗi người xây một hòn núi thật cao, có thể đứng lên trên mà nhìn khắp cả mặt đất. Nếu núi của nam thần cao hơn thì nữ thần mới bằng lòng làm vợ chồng.

Nam thần ở Bắc, nữ thần ở Nam, hai bên đua nhau đắp núi. Tú Tượng có một đôi thúng vĩ đại, có thể chứa được hàng nghìn đồi đất. Một chuyến thần đang gánh, thúng đứt dây làm đất đổ xuống thành chín cái đồi lớn.

Sau kỳ hạn làm xong, hai thần bèn trèo lên núi của nhau để xem núi nào cao hơn. Đứng trên núi của thần đực trông thấy được ra ngoài biển Đông xa đến các nước láng giềng. Còn đứng trên núi của thần cái, thì thấy rõ cả bốn phía chân trời. Nam thần thua cuộc, nữ thần bèn đạp đổ núi của Tú Tượng xuống mà bảo hãy làm lại núi khác.

Núi của nữ thần ngày nay tương truyền còn dấu tích là núi Nam Giới ở Hà Tĩnh.

Thần đực lại ra sức đắp nhiều núi khác cho nữ thần bằng lòng. Do đó mà nhiều ngọn núi mọc lên từ Bắc chí Nam. Có những dấu chân lớn còn lưu lại trên đá ở vài núi miền Bắc và miền Trung mà về sau người ta cho đó là dấu chân của nam thần Khổng lồ.

Trước sự theo đuổi chí tình của nam thần, rốt cuộc nữ thần cũng vui lòng kết hôn. [...]

(Trích: **Thần Nam, thần Nữ**, trích từ *Thần Thoại Việt Nam chọn lọc* – Thu Nga,

Việt Dũng, Hoàng Minh tuyển chọn, biên soạn, NXB Thanh Niên, Tp.HCM, 2018)

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/ chị về vấn đề: thói
ý lại trong cuộc sống.

----- HẾT -----

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*
- *Giám thị không giải thích gì thêm.*

**ĐỀ THI BÁM SÁT CẤU TRÚC
ĐỀ MINH HỌA TỐT NGHIỆP THPTQG 2025
MÔN NGỮ VĂN**

*Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề
(Đề thi gồm có 02 trang)*

CD – KNTT - CTST



ĐỀ MINH HỌA SỐ 2

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

(Tóm tắt: Xing Nhã là con trai của Gia Rơ Khốt – một vị tù trưởng giàu có và danh tiếng ở Tây Nguyên. Do bị Gia Rơ Bú, một vị tù trưởng khác ghen ghét, gây chiến, kéo người sang cướp phá buôn làng, giết chết Gia Rơ Khốt và bắt vợ Gia Rơ Khốt là nàng H’Bia về làm nô lệ. Xing Nhã, lúc ấy còn nhỏ, may mắn trốn thoát, được vợ chồng Xing Yuê đưa về nuôi. Lớn lên, khi biết chuyện, chàng đã không quản ngại gian khó, thử thách đi tìm Gia Rơ Bú để báo thù cho cha, cứu mẹ khỏi cảnh đao đày, đưa buôn làng trở lại cảnh yên vui ngày trước.)

XING NHÃ: Ông giáng Gia Rơ Bú, đàn voi dữ của anh em ở đâu rồi, đưa ra đây ta thử sức chứ! Gia Rơ Bú đưa sáu con voi của sáu anh em ra trận đấu. Còn con voi của Pơ Rong Mưng, Gia Rơ Bú để đưa ra cuối cùng.

Lần lượt sáu con voi đều bị Xing Nhã bẻ ngà, đâm thủng tim chết ngả nghiêng. Gia Rơ Bú càng tức giận, liền thả con voi đực của chàng Pơ Rong Mưng ra thử sức với chàng. Con voi này khi ra trận không sợ rụng đôi ngà vàng. Con voi đực được chủ cho đi trận liền hùng hục chạy tới, gió cuốn theo như bão, đầu đội đầy cành lá, mở lèch đôi ngà xông thẳng tới Xing Nhã. Xing Nhã lùi lại ba bước rồi nhảy múa đánh nhau với con voi đực dữ nhất của anh em Gia Rơ Bú. Nhưng chàng Xing Nhã quá mệt, nhảy lên cây cọ, con voi áp tới, chàng rơi vào đôi ngà của nó. Con voi đực liền đưa chàng về nhà cho chủ.

Trời hửng nắng, gió bão ngừng lại, bà Giỗn 3 ra hiên phơi lúa nhìn xuống dưới trần thấy con voi đực của Pơ Rong Mưng đang đội chàng Xing Nhã về nhà Gia Rơ Bú, bà Giỗn về nhà báo cho ông Giỗn biết:

BÀ GIỖN: Ông Giỗn, ông hãy nhìn xuống kia, cháu ta Xing Nhã đang bị con voi của Pơ Rong Mưng đội trên đôi ngà của nó mang đi khắp rừng thấp, đồi cao và sắp đến làng Gia Rơ Bú rồi! Ông Giỗn đang ngủ say, vùng dậy lấy thuốc thiêng liệng xuống tiếp sức cho cháu. Xing Nhã chuyền mình, hai tay nắm chắc ngà voi, du mình xuống đất. Hai chân dẫm chặt vào nó, con voi bỗng dừng đứng im như cục đá. Chàng dần mạnh đôi ngà của nó tuột khỏi miệng, con voi rống lên nghe rung rợn núi đồi, ngã quỵ xuống. Chàng Xing Nhã giơ đôi ngà voi lên, chiếc ngà bên trái chàng ném cho nàng H’Bia Bơ Lao, chiếc ngà bên phải chàng vứt lên hiên nhà Gia Rơ Bú cho Gia Rơ Bú.

GIA RƠ BÚ (hoảng hốt liền gọi các em): Các em Xing Pú, Xing Pa, Xing Ala, Pơ Rong Pha, Pơ Rong Mtin, Pơ Rong Mưng! Con voi quý nhất của ta đã bị thằng chó Xing Nhã bẻ gãy đôi ngà rồi.

PƠ RONG MUNG: Anh Gia Rơ Bú chúng ta hãy chạy đi thôi.

GIA RƠ BÚ: Chẳng việc gì phải sợ con dê non áy. Các em hãy cho khiên xoáy, luyện đường đao cho sắc, đánh diệt thằng bé con máu chưa khô trên đầu áy.

Xing Ba múa khiên, cầm đao ra trận đánh nhau với chàng Xing Nhã. Nhưng mới chỉ chạy múa được ba đồi núi, Xing Ba đã bị Xing Nhã chém đứt nhượng chân và ngã quy. Đến lượt Xing Ala, Pơ Rong Pha, Pơ Rong Mtin đều bị Xing Nhã chém tại trận. Nay giờ đến lượt Gia Rơ Bú ra trận

Ông Giỗn và bà Giỗn là ông Trời và bà Trời, đứng về phía người anh hùng Xinh Nhã. 4 Người Ê đê quan niệm bên trái là siêng năng, bên phải là lười biếng, ghét bỏ.

đánh. Thấy Gia Rơ Bú, Xing Nhã hỏi:

XING NHÃ: O' Gia Rơ Bú, bây giờ ai chạy trước?

GIA RƠ BÚ: Hỡi con chim non mọc lông chưa kín cánh, mà hãy chạy trước đi, ta đuổi chém mà!

Xing Nhã quay khiên múa. Đất bụi bay mịt mù như mây trời tháng bảy. Xing Nhã nhảy qua trái núi, lượn qua con suối, băng qua đầu đèo, nhanh hơn bầy chim diều, chim ó. Gia Rơ Bú nhìn theo, tối mà tối mắt, không đoán được đường đao của Xing Nhã chĩa về hướng nào.

GIA RƠ BÚ: Được, bây giờ tao không giết mà, tao sẽ tìm cách phá sạch làng mà! Té ra đây nào cũng là đầu đen, máu đỏ cả sao? Tao sẽ về cắt cổ mẹ mà ở nhà thôi!

XING NHÃ (ngừng múa): O' Gia Rơ Bú! Ta đang đứng ở phía mặt trời mọc đây rồi. Bây giờ, người múa đao đi, ta đuổi theo.

Gia Rơ Bú múa lung tung, múa loanh quanh như con gà mắc nước, như sao lạc đường đi. Đường đao chỉ đâm vào giữa trống không. Xing Nhã mới đi được một bước đã chém trúng ngay chân Gia Rơ Bú. Máu phun lên trời, đỏ như chiếc dây mây lửa.

XING NHÃ: O' Gia Rơ Bú, máu gì chảy ở chân đây? GIA RƠ BÚ: Máu con vắt ở núi Hơ mú cắn tao.

Gia Rơ Bú múa tiếp. Xing Nhã chém luôn cánh tay phải, đao và khiên của Gia Rơ Bú rơi xuống.

XING NHÃ: Tại sao khiên đao người rơi mất rồi?

GIA RƠ BÚ: Không phải! Đó là tiếng kêu của chiếc lục lạc trẻ con chơi, tiếng vù của con diều đói gió đấy.

Gia Rơ Bú có sức múa nữa, nhưng lần này chưa kịp trở tay, chiếc khiên đã bị Xing Nhã đánh vỡ tung, rơi xuống đất.

[...]

Xing Nhã lên hiên nhà Gia Rơ Bú gọi dân làng.

XING NHÃ: O' chim nghiếc một ngàn, chim kó trao một sườn đồi, hỡi tất cả dân làng đó đây. Các anh muốn về với chúng tôi hay ở lại đây?

DÂN LÀNG: Chúng tôi xin đi theo ông đấy. Cả đoàn người đồng nghẹt kéo về.

(Trích: *Xing Nhã*, sử thi Ê đê, in trong *Tổng tập văn học Việt Nam*, tập 40, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2000, Tr.221-225)

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5 (trình bày ngắn gọn):

Câu 1. Xác định nhân vật chính trong văn bản?

Câu 2. Văn bản trên viết về đề tài gì?

Câu 3. Chỉ ra sự khác nhau của biện pháp tu từ so sánh trong hai câu sau:

- *Xing Nhã nhảy qua trái núi, lượn qua con suối, băng qua đầu đèo, nhanh hơn bầy chim diều, chim ó.*

- *Gia Rơ Bú múa lung tung, múa loanh quanh như con gà mắc nước, như sao lạc đường đi.*

Câu 4. Nhận xét về một phẩm chất nổi bật của Xing Nhã được thể hiện trong văn bản. (

Câu 5. Qua văn bản, hãy nêu một ước mơ của cộng đồng người Ê đê thời xưa mà anh/chị thấy có ý nghĩa nhất đối với cuộc sống hôm nay và giải thích lí do.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) làm rõ đặc điểm của nhân vật, không gian và thời gian thầm thoại trong văn bản sau:

Ngày xưa Nam Tào, Bắc Đẩu nguyên là người trần, hai anh em ruột sinh đôi. Bà mẹ của họ đã già nua mới bắt đầu có thai, đến 69 tháng mới sinh ra hai cục thịt dính máu không đầu, không có tay chân. Bà đã tính vứt đi, nhưng sau lại lấy cát ở một xó nhà. Một trăm ngày sau tự nhiên hai cục